TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số: 179/2025/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Cầu Giấy, ngày 02 tháng 06 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn của Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 223/2025/TLST-HNGĐ ngày 23/05/2025 về việc thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Quốc H; Sinh ngày: 23/03/1981.

CCCD số: 030081011237, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 29/04/2021.

Bà Nguyễn Thị Thanh Nhị; Sinh năm: 14/02/1987.

CCCD số: 024187005104, do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày: 29/04/2021.

Cùng địa chỉ tại: Số 5, Tổ 15, ngách 29/16, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Bà Nguyễn Thị Thanh N và ông Nguyễn Quốc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu, đăng ký kết hôn vào ngày 15 tháng 03 năm 2011 tại UBND phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 37, quyển số 01/2011. Là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống bà N và ông H phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm quan điểm sống, tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy mâu thuẫn của vợ chồng thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh Nvà ông Nguyễn Quốc H là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh Nvà ông Nguyễn Quốc H.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Ncó 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo Minh Q, sinh ngày 16/08/2012. Khi ly hôn, bà Nvà ông H đã thỏa thuận và thống nhất để bà Nlà người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành. Về cấp dưỡng, ông H và bà Ntự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Ntự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về vay nợ: Ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Ncùng xác nhận không có khoản nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Thanh Ntự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm, ông Nguyễn Quốc H đồng ý.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Nhị.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Bảo Minh Q, sinh ngày 16/08/2012 cho bà Nguyễn Thị Thanh Nlà người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng, ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Nthống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

Ông Nguyễn Quốc H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Ntự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Quốc H và bà Nguyễn Thị Thanh Ncùng xác nhận không có khoản vay nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét.

2. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Thanh Ntự nguyện chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm

ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0047271 ngày 23/05/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy. Bà Nguyễn Thị Thanh Nđã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *UBND nơi đăng ký kết hôn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Anh Quang